

Họ và tên: .....

LỚP: 7 MÔN: LỊCH SỬ-ĐỊA LÍ

Lớp: ..... Phòng:.....SBD.....

Thời gian: 60 phút (Không kể thời gian phát đề)

ĐIỂM	Lời phê	Chữ ký giám khảo

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (4.0 đ)**

Học sinh chọn chữ cái chỉ kết quả mà em chọn là đúng và ghi vào tờ giấy làm bài.  
Mỗi ý đúng đạt (0.25đ)

**1. Phân môn Lịch sử (2.0 đ)****Câu 1:** Nhà Đường dùng biện pháp nào để tuyển chọn nhân tài?

- A. Mở các khoa thi để tuyển chọn nhân tài.
- B. Các quan đại thần tiến cử người tài cho triều đình.
- C. Mở trường học cho con em quan lại.
- D. Vua trực tiếp tuyển chọn.

**Câu 2:** Chính sách về kinh tế dưới thời Đường là?

- A. Thi hành nhiều biện pháp giảm tô thuế.
- B. Thi hành chính sách tô thuế nặng nề.
- C. Lấy ruộng công và ruộng bỏ hoang chia cho nông dân.
- D. Đáp án A và B

**Câu 3:** Công trình kiến trúc Ăng- co Vát nằm ở quốc gia nào?

- A. Lào.
- B. In- đô-nê- xi- a.
- C. Việt Nam.
- D. Cam-pu-chia.

**Câu 4:** Thạt Luồng là công trình kiến trúc nổi tiếng của nước nào ?

- A. Mi- an- ma.
- B. Lào.
- C. Thái Lan.
- D. Sing- ga- po.

**Câu 5:** Chủ nhân đầu tiên của người Lào là:

- A. Người Lào Thong.
- B. Người Lào Lùm.
- C. Người Khor-me.
- D. Người Mông Cổ.

**Câu 6:** Thời kỳ Ăng-co là thời kỳ phát triển thịnh vượng nhất của nước nào?

- A. Lào.
- B. Cam-pu-chia.
- C. Thái Lan.
- D. Mi-an-ma.

**Câu 7:** Ai là người đã có công dẹp loạn 12 sứ quân?

- A. Khúc Thừa Dụ.
- B. Ngô Quyền.
- C. Đinh Bộ Lĩnh.
- D. Lê Hoàn.

**Câu 8:** Sau khi lên ngôi, Đinh Tiên Hoàng đặt tên nước là gì?

- A. Đại Việt.
- B. Việt Nam.
- C. Đại Nam.
- D. Đại Cồ Việt.

## 1. Phân môn Địa lí (2.0 đ)

**Câu 1:** Sông nào sau đây không thuộc châu Âu?

- A. Vôn-ga.
- B. Rai-nơ.
- C. Đa-nuy-p.
- D. Nin

**Câu 2:** Đới khí hậu nào sau đây chiếm diện tích lớn nhất ở châu Âu?

- A. Cực và cận cực
- B. Ôn đới.
- C. Cận nhiệt.
- D. Nhiệt đới.

**Câu 3:** Tô-ki-ô là đô thị thuộc quốc gia nào sau đây?

- A. Hàn Quốc.
- B. Nhật Bản.
- C. Thái Lan.
- D. Lào.

**Câu 4:** Sơn nguyên nào cao và đồ sộ nhất thế giới?

- A. I- ran.
- B. Đê- can.
- C. Tây Tạng.
- D. A-na-tô-ni.

**Câu 5:** Quốc gia nào sau đây có số dân đông nhất châu Á và thế giới?

- A. Ấn Độ.
- B. In-đô-nê-xi-a.
- C. Nhật Bản.
- D. Trung Quốc.

**Câu 6:** Khoáng sản chính của khu vực Tây Á:

- A. Dầu mỏ.
- B. Than.
- C. Vàng.
- D. Bô-xít.

**Câu 7:** Châu Phi có diện tích là:

- A. 44,4 triệu km<sup>2</sup>.
- B. 42,0 triệu km<sup>2</sup>.
- C. 10,0 triệu km<sup>2</sup>.
- D. 30,3 triệu km<sup>2</sup>.

**Câu 8:** Châu Phi ngăn cách Châu Á bởi:

- A. Kênh đào Pa- na-ma.
- B. Kênh đào Xuy-ê.
- C. Dãy U-ran.
- D. Biển Địa Trung Hải.

## II. PHẦN TỰ LUẬN (6.0đ)

### 1. Phân môn Lịch sử (3.0 đ)

**Câu 1:** Trình bày một số thành tựu tiêu biểu về văn hoá của Ấn Độ từ thế kỉ IV đến giữa thế kỉ XIX? (1.5đ)

**Câu 2:** Vẽ sơ đồ và nhận xét về bộ máy nhà nước thời Tiền Lê? (1.0đ)

**Câu 3:** Nghệ thuật đánh giặc độc đáo của Ngô Quyền được Lê Hoàn kế thừa và vận dụng sáng tạo như thế nào? (0.5đ)

### 2. Phân môn Địa lí (3.0 đ)

**Câu 4:** Dựa vào kiến thức đã học hãy giải thích vì sao Châu Phi có khí hậu nóng và khô? (1,0 đ).

**Câu 5:** Hãy trình bày cách thức người dân Châu Phi khai thác thiên nhiên ở môi trường nhiệt đới? (2,0 đ)

## BÀI LÀM

### I. PHẦN TRẮC NGHIỆM

#### 1. Phân môn Lịch sử

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án								

#### 2. Phân môn Địa lí

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án								

### II. PHẦN TỰ LUẬN

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

### HƯỚNG DẪN CHẤM

#### KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ I

#### MÔN: LỊCH SỬ-ĐỊA LÍ 7

#### PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (4,0 điểm).

**Lịch sử (2,0 điểm)** Mỗi ý đúng đạt 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	A	C	D	B	A	B	C	D

**Địa lí (2,0 điểm)** Mỗi ý đúng đạt 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	D	B	B	C	D	A	D	B

#### Phần II. TỰ LUẬN (6,0 điểm)

**Lịch sử (3,0 điểm)**

Câu	Nội dung	Biểu điểm
1	<b>Thành tựu tiêu biểu về văn hoá của Ấn Độ từ thế kỉ IV đến giữa thế kỉ XIX?</b> - Tôn giáo : + Đạo Bà La Môn phát triển thành đạo Hin-đu – tôn giáo thịnh hành nhất ở Ấn Độ. + Đạo Phật, đạo Hồi - Chữ viết – văn học: + Chữ Phạn đây là nguồn gốc của chữ viết Hin-đu. + Nền văn học phong phú, đa dạng: Sử thi kịch thơ, truyện	<b>1,5đ</b>  0,25  0,25  0,25

	thần thoại... nội dung thể hiện chủ nghĩa nhân đạo, đề cao tư tưởng tự do... - Nghệ thuật kiến trúc ảnh hưởng sâu sắc của 3 tôn giáo lớn: Phật giáo, Hin-đú, Hồi giáo	0,5 0,25
2	<b>Vẽ sơ đồ và nhận xét tổ chức bộ máy trung ương thời Tiền Lê</b> <b>* Vẽ sơ đồ</b> <pre> graph TD     A[VUA] --&gt; B[QUAN ĐẠI THÂN]     B --&gt; C[BAN VĂN]     B --&gt; D[BAN VÕ]     B --&gt; E[TÀNG QUAN ĐẠO QUAN]     C --&gt; F[LỘ]     C --&gt; G[PHỦ]     C --&gt; H[CHÂU]     D --&gt; F     D --&gt; G     D --&gt; H     E --&gt; F     E --&gt; G     E --&gt; H     </pre> <p><b>* Nhận xét:</b>          Bộ máy nhà nước còn đơn giản. Đứng đầu là vua, bên dưới có các quan giúp vua lo việc nước. Ở địa phương vua đổi đạo thành lộ, phủ, châu</p>	1.0 0.75 0.25
3	<b>Ngô Quyền đã được Lê Hoàn kế thừa và vận dụng sáng tạo như nào trong cuộc kháng chiến chống Tống năm 981.</b> (HS vận dụng kiến thức trả lời, GV linh hoạt cho điểm có thể tham khảo một số gợi ý sau): - Năm 981, Lê Hoàn đã kế thừa kế sách đánh giặc của Ngô Quyền trong cuộc kháng chiến chống quân Nam Hán (938): + Lựa chọn địa hình đất nước để đánh giặc (cửa sông Bạch Đằng)... + Bố trí trận địa cọc ngầm ở sông Bạch Đằng để ngăn chặn chiến thuyền của địch. Tổ chức, động viên toàn dân toàn quân tham gia đánh giặc...	0,25 0,25

### Địa lí (3,0 điểm)

Câu	Gợi ý trả lời	Điểm
4	<b>Châu Phi có khí hậu nóng và khô vì:</b> - Phần lớn diện tích Châu Phi nằm giữa 2 chí tuyến. - Lãnh thổ rộng lớn, hình khối. - Đường bờ biển ít bị cắt xẻ nên ít chịu ảnh hưởng của biển vào sâu trong đất liền.	0,25 0.25 0,5
5	<b>Cách thức người dân Châu Phi khai thác thiên nhiên ở môi trường nhiệt đới:</b>	

	+ Ở những khu vực khô hạn: (Xa ha-ra) làm nương rẫy, cây trồng chính là lạc, bông, kê,...; chăn nuôi dê, cừu	0,75
	+ Ở những khu vực có khí hậu nhiệt đới ẩm: (Đông Nam Phi) hình thành các vùng trồng cây ăn quả và cây công nghiệp để xuất khẩu.	0,75
	+ Phát triển hoạt động khai thác và xuất khẩu khoáng sản (vàng, đồng, chì, dầu mỏ, khí tự nhiên)	0,5

-----HẾT-----